

Số: 179/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Quản lý thị trường

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

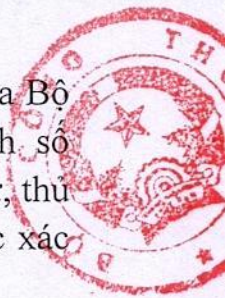
Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp và Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Quản lý thị trường như sau:



1. Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản xử lý theo hình thức giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan trung ương quản lý, sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền của lực lượng Quản lý thị trường quyết định tịch thu, trừ tài sản là nhà, đất, xe ô tô.

3. Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Cục trưởng Cục nghiệp vụ quản lý thị trường trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền trực thuộc quyết định tịch thu.

4. Thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường chủ trì quản lý tài sản quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là hàng hoá, vật phẩm dễ bị hư hỏng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đối với tài sản thuộc thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương:

a) Cơ quan Quản lý thị trường chủ trì quản lý tài sản đề xuất phương án xử lý (kèm theo 01 bản quyết định tịch thu - bản sao), báo cáo cơ quan cấp trên và gửi Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp (Bộ Công Thương);

b) Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp lập phương án xử lý tài sản theo hình thức giao hoặc điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan trung ương quản lý, sử dụng, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền.

2. Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, cơ quan Quản lý thị trường là đơn vị chủ trì quản lý tài sản lập phương án xử lý, báo cáo cơ quan cấp trên, lấy ý kiến của Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, trình người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều 1 Quyết định này phê duyệt hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền.

3. Đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng, thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường chủ trì quản lý tài sản lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp và Tổng cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo kê khai, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các Vụ: KH, PC;
- Lưu: VT, TCQLTT (05).

BỘ TRƯỞNG



Trần Tuấn Anh

020